

Đổi mới để cạnh tranh

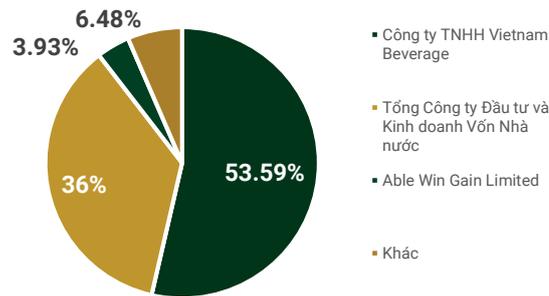
GIỮ [+4%]

Giá hợp lý	191,900 VND
Giá hiện tại	185,300 VND

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

CP đang lưu hành (triệu)	641.28
Free float (triệu)	70.54
Vốn hóa (tỷ VND)	120,561
KL GDTB 3 tháng (cổ phiếu)	37,400
Sở hữu nước ngoài (%)	62.7%
Ngày niêm yết đầu tiên	06/12/2016

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG



BIẾN ĐỘNG GIÁ CỔ PHIẾU SO VỚI INDEX



LỊCH SỬ ĐỊNH GIÁ



Ngày cập nhật: 31/10/22

Sơ lược công ty: Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (SAB) có tiền thân là một xưởng bia nhỏ do người Pháp thành lập vào năm 1875. SABECO hoạt động chính trong ngành sản xuất bia và các loại nước giải khát. SABECO hiện có 26 nhà máy với tổng công suất sản xuất đạt trên 2,2 tỷ lít bia/năm.

Dự phóng: Chúng tôi kỳ vọng doanh thu của công ty trong năm 2022 sẽ đạt 33,400 tỷ VND (+32.3% YoY) bởi sự hồi phục trong tiêu thụ rượu bia sau thời gian giãn cách xã hội cùng với sự kiện World Cup sắp diễn ra trong năm. Lợi nhuận sau thuế có thể đạt 5,424 tỷ VND (+1.3% YoY), biên lợi nhuận gộp nhiều khả năng cải thiện 2.2 điểm phần trăm khi giá lúa mạch và nhôm tăng cao trong năm và công ty đã chốt giá nguyên liệu cho nguyên năm 2022.

Điểm nhấn đầu tư: (1) Lợi thế về đặc điểm dân số và thói quen tiêu thụ rượu bia của người Việt Nam. Việt Nam hiện tại đang sở hữu cơ cấu dân số vàng với nhóm từ 14-60 tuổi chiếm xấp xỉ 70% vào năm 2019. Tiêu thụ rượu bia cũng tăng bất chấp thời kỳ dịch bệnh khi lượng tiêu thụ tăng từ 0.9 lít/người/tháng năm 2018 lên 1.3 lít/người/tháng năm 2020, theo kết quả khảo sát mức sống dân cư năm 2020 của Tổng cục Thống kê.

(2) Công ty đang tích cực thay đổi chiến lược marketing và quảng bá thương hiệu nhắm hướng về giới trẻ và phân khúc cận cao cấp (phân khúc được dự báo sẽ tăng trưởng trong thời gian sắp tới) và bảo vệ thị phần phổ thông trước Heineken.

(3) Công ty đang trải qua quá trình tối ưu hóa chi phí và tái cơ cấu sau khi được mua lại bởi Thaibev, đã được nhiều kết quả khả quan về lợi nhuận gộp và lợi nhuận sau thuế. Chúng tôi thấy công ty vẫn còn những dư địa để có thể tiết giảm chi phí, tuy không nhiều.

Định giá & khuyến nghị: Sử dụng phương pháp DCF và P/E, chúng tôi ước tính giá trị hợp lý là 191,900 VND/cổ phiếu. Do đó, chúng tôi đưa ra khuyến nghị GIỮ với mức tăng giá tiềm năng là 4%. Định giá của chúng tôi đã phản ánh con số ước tính dựa trên kịch bản cơ sở trong giai đoạn 4 năm tiếp theo.

Rủi ro: (1) Sức tiêu thụ bị tác động tiêu cực do các quy định mới và nhận thức về sức khỏe; (2) Biến động bất lợi của giá nguyên vật liệu; (3) Cạnh tranh gay gắt để tranh giành thị phần.

Chỉ số tài chính	2017A	2018A	2019A	2020A	2021A	2022F
Doanh thu thuần (tỷ VND)	34,193	35,949	37,899	27,961	26,374	33,400
LNST (tỷ VND)	4,949	4,403	5,370	4,937	3,929	5,424
EPS (VND)	6,915	6,143	7,477	7,145	5,502	8,458
Tăng trưởng EPS (%)	12%	-11%	22%	-4%	-23%	54%
Giá trị sổ sách (VND)	22,487	25,124	31,306	33,083	35,234	38,226
P/E	35.79	37.19	29.79	29.31	25.29	22.69
P/B	10.78	10.3	8.18	6.31	4.56	5.0
Cổ tức (VND)	3,500	5,000	3,500	3,500	3,500	3,500